

NỘI DUNG ÔN TẬP

Kỳ thi tuyển dụng nhân lực Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái, năm 2022

A. PHẦN THI LÝ THUYẾT

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy tính
- Thời gian thi: 50 phút

I. CÂU HỎI THU CHUNG: VĂN BẢN PHÁP QUY (50%)

1. Luật khám chữa bệnh số 40/2009/QH12
2. Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 về việc ban hành quy chế bệnh viện.
3. Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/2/2014 của Bộ Y tế “Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế”.
4. Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 4/6/2015 về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.
5. Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh chữa bệnh
6. Thông tư liên tịch số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế “Quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế”.
7. Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện.
8. Thông tư 43/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế “Hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”.
9. Tin học cơ bản.

II. CÂU HỎI THI RIÊNG: THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM (50%)

TT	Tên vị trí việc làm	Nội dung ôn tập
1	Điều dưỡng	<ol style="list-style-type: none">1. Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế “Quy định hoạt động điều dưỡng trong Bệnh viện”.2. Quyết định số 3671/QĐ-BYT ngày 27/09/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn tiêm an toàn3. Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 về hướng dẫn phòng chẩn đoán và xử trí phản vệ5. Hướng dẫn Thực hành 55 kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản, tập 1, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, năm 2010.6. Hướng dẫn Thực hành 55 kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản, tập 2, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, năm 2010

		<p>7. Điều dưỡng nội, tập 1, Nhà xuất bản y học, năm 2008</p> <p>8. Điều dưỡng nội, tập 2, Nhà xuất bản y học, năm 2008</p> <p>9. Điều dưỡng ngoại 1, Nhà xuất bản giáo dục, năm 2008</p> <p>10. Điều dưỡng ngoại 2, Nhà xuất bản giáo dục, năm 2008</p> <p>11. Điều dưỡng nhi khoa, Nhà xuất bản Hà Nội, năm 2007</p>
2	Kỹ thuật Xét nghiệm	<p>1. Thông tư 31/2021/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế “Quy định hoạt động điều dưỡng trong Bệnh viện”.</p> <p>2. Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 về hướng dẫn phòng chẩn đoán và xử trí phản vệ</p> <p>3. Sinh hóa</p> <p>3.1. Hóa sinh gan</p> <p>3.2. Hóa sinh thận và nước tiểu</p> <p>3.3. Chuyển hóa Lipid và Lipoprotein</p> <p>3.4. Chuyển hóa Glucid</p> <p>3.5. Chuyển hóa acid Nucleic</p> <p>3.6. Chuyển hóa Hormon</p> <p>3.7. Quản lý chất lượng xét nghiệm</p> <p><u>Tài liệu ôn tập</u></p> <p>- Giáo trình Hóa sinh cho đối tượng KTV xét nghiệm đa khoa, Tác giả: Phạm Thị Minh Thu, NXB Y học năm 2004.</p> <p>- Giáo trình Quản lý chất lượng xét nghiệm. Tác giả: Ngô Thị Thảo, Trường ĐHKYT y tế Hải Dương, năm 2014.</p> <p>4. Huyết học</p> <p>4.1. Thông tư số 26/2013/TT-BYT ngày 16/09/2013 Hướng dẫn hoạt động truyền máu</p> <p>4.2. An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II-Viện vệ sinh dịch tễ trung ương 2014.</p> <p>4.3. Vi sinh vật y học (tài liệu dùng trong các trường THPT), tác giả Đoàn Thị Nguyễn, Nhà xuất bản Y học, 2002.</p> <p>4.4. Ký sinh trùng y học (dùng cho đối tượng KTV trung học Xét nghiệm), tác giả Ngô Hoàng Dũng NXB y học năm 2004.</p> <p>4.5. Bài giảng Huyết học Truyền máu, tác giả Đỗ Trung Phần, Bùi Thị Mai An, Nguyễn Thị Minh An, NXB y học năm 2004.</p> <p>4.6. Hướng dẫn thực hành kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng (Ban hành kèm theo Quyết định số 1539/QĐ-BYT ngày 20/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)</p>
3	Dược sĩ	<p>1. Luật dược số 105/2016/QH13 ngày 06/04/2016 do Quốc hội ban hành về việc quy định về chính sách của Nhà nước về dược.</p> <p>2. Nghị định 54/ 2017/ NĐ - CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.</p> <p>3. Nghị định 131/2020/NĐ-CP ngày 02/11/2020 Quy định về hoạt động dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p>

		<p>4. Thông tư 22/2011/TT - BHYT ngày 10/6/2011 Quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện.</p> <p>5. Thông tư 21/2013/TT-BYT ngày 08/8/2013 Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện.</p> <p>6. Thông tư 07/2017/TT - BHYT ngày 03/5/2017 Ban hành Danh mục thuốc không kê đơn.</p> <p>7. Thông tư 20/2017/ TT –BYT ngày 10/5/2017 Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/ 2017/ NĐ - CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.</p> <p>8. Thông tư 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 52/2017/TT-BYT quy định về đơn thuốc và kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú</p> <p>9. Thông tư 02/2018/ TT – BHYT ngày 22/01/2018 Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.</p> <p>10. Thông tư 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 Quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc và nguyên liệu làm thuốc.II.</p> <p>11. Thông tư 21/2013/TT-BYT Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị trong bệnh viện</p> <p>11.1: Nguyên tắc sử dụng, tác dụng không mong muốn, cơ chế tác dụng của một số nhóm thuốc: - Kháng sinh - Corticoid - Thuốc gây tê, mê. Nhóm hạ sốt, giảm đau, chống viêm NSAID</p> <p>11.2: Nguyên tắc sử dụng, tác dụng không mong muốn, cơ chế tác dụng của một của một số thuốc cụ thể: - Morphin - Phenobarbital -Fentanyl - Diazepam - Propofol - Aspirin - Insulin -Oxytocin - Testosteron -Salbutamol – Clopheniramin.</p>
4	<p>Đào tạo và chỉ đạo tuyến</p>	<p>1. Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;</p> <p>2. Nghị định 89/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức</p> <p>3. Thông tư số: 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;</p> <p>4. Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</p>

5	Tổ chức nhân sự	<p>1. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;</p> <p>3. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>4. Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập;</p> <p>5. Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP;</p>
6	Hành chính quản trị	<p>1. Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài Chính quy định chế độ công tác phí, chi hội nghị.</p> <p>2. Thông tư 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài Chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.</p> <p>3. Thông tư 07/2020/TT-BYT ngày 15/5/2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dụng trong lĩnh vực y tế.</p> <p>4. Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.</p> <p>5. Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị.</p> <p>6. Thông tư 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế quy định về trang phục y tế.</p> <p>7. Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính về Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;</p>

B. PHẦN THI THỰC HÀNH KỸ NĂNG CHUYÊN MÔN

TT	Tên vị trí việc làm	Thực hành kỹ năng chuyên môn
1	Điều dưỡng Thi chạy trạm, 5 trạm, mỗi trạm 5 phút	<p>Thi 5 trong số các kỹ thuật sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quy trình kỹ thuật tiêm bắp 2. Quy trình kỹ thuật tiêm tĩnh mạch 3. Quy trình kỹ thuật thiết lập đường truyền tĩnh mạch ngoại biên 4. Quy trình kỹ thuật truyền tĩnh mạch ngoại vi 5. Quy trình kỹ thuật thay băng, rửa vết thương 6. Quy trình kỹ thuật rửa dạ dày 7. Quy trình cố định tạm thời người bệnh gãy xương (Đùi/cẳng chân/cánh tay/cẳng tay) 8. Quy trình kỹ thuật đặt sonde tiểu nam 9. Quy trình kỹ thuật đặt sonde tiểu nữ 10. Quy trình cấp cứu ngừng Hô hấp – Tuần hoàn 11. Quy trình kỹ thuật phụ giúp bác sĩ chọc dịch màng phổi 12. Quy trình kỹ thuật phụ giúp Bác sĩ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm 13. Quy trình kỹ thuật phụ giúp bác sĩ đặt ống nội khí quản 14. Quy trình sử dụng bơm tiêm điện 15. Quy trình sử dụng máy truyền dịch
2	Kỹ thuật y (Thi thực hành tại: Khoa) Thời gian thi: mỗi kỹ thuật 15 phút	<p>Kỹ thuật xét nghiệm y học: Thi 2 trong tổng số các kỹ thuật sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Qui trình xét nghiệm Lấy máu tĩnh mạch 2. Qui trình xét nghiệm định nhóm ABO trên phiến đa, ống nghiệm 3. Qui trình xét nghiệm định tính HbsAg 4. Qui trình xét nghiệm định lượng Glucose máu. 5. Qui trình xét nghiệm Tổng phân tích nước tiểu 6. Quy trình xét nghiệm nhuộm Gram- nhận định vi khuẩn 7. Quy trình xét nghiệm kỹ thuật nhuộm Giemsa 8. Quy trình xét nghiệm vi nấm soi tươi 9. Quy trình xét nghiệm soi trực tiếp HC, BC trong phân
3	Dược sĩ	<p>Thi 2 trong tổng số các quy trình sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quy trình kiểm nhập thuốc 2. Quy trình kiểm kê thuốc 3. Quy trình kiểm soát chất lượng thuốc 4. Nguyên tắc chống nhầm lẫn thuốc 5. Quy trình Báo cáo phản ứng có hại của thuốc 6. Quy trình Bảo quản thuốc 7. Quy trình Cấp phát thuốc ngoại trú 8. Quy trình Thông tin thuốc 9. Quy trình cấp phát thuốc đến khoa điều trị 10. Quy trình quản lý thuốc phải kiểm soát đặc biệt

B. Phần thi phỏng vấn

Nội dung:

1. Chuyên môn nghiệp vụ.
2. Kỹ năng giao tiếp.
3. Xử lý tình huống.
4. Hiểu biết xã hội.
5. Nguyên vọng và hướng phấn đấu được tuyển vào vị trí làm việc.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**

Đoàn Ngọc Thủy

